*Mẫu số 30-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP*

*ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**....... (1)  Số:...../TB-TLVA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  .....*, ngày*...... *tháng* ...... *năm*...... |

**THÔNG BÁO**

**VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN**

Kính gửi: - ....(2)...................Địa chỉ: (3) ………………………………… Nơi làm việc:(4) …………………………Số điện thoại: ……………...…; số fax: ……………………; Địa chỉ thư điện tử: …………….. (nếu có); là(5) ........................

Ngày…..tháng……năm…….,Tòa án nhân dân……………….………..đã thụ lý vụ án dân sự số:…../…../TLST-…(6) về việc(7)….………..……….........

Theo đơn khởi kiện của(8) .…………………………………………….…...

Địa chỉ: (9) …………………………………………………..……………

Nơi làm việc: (10) ……………………………………………………………

Số điện thoại: ……………; số fax: ………………………………(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: ……………..……………..………………..... (nếu có)

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm: (11)

1………………………….…………………………………….…..……….

2………………………….…………………………………….…..……….

………………………….…………………………………….……..……

(12) …………………………………………

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:(13)

1………………….……….………………...…………………………….

2……………………………..……….………………………….…………

..…………………..……….……………………………….……….…….

Căn cứ vào Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thông báo cho (14) ……………………………………………được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Toà án nêu rõ lý do để Toà án xem xét. Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Ghi nơi nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự; * Lưu hồ sơ vụ án. | **ThẨm phán**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 30-DS:***

(1) Ghi tên Toà án có thẩm quyền thông báo về việc thụ lý vụ án; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (Ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H). Nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (Ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2), (3),(4) và (5) Ghi lần lượt đương sự của vụ án và tư cách tham gia tố tụng của họ. Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của người được thông báo; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức được thông báo (ghi theo đơn khởi kiện). Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Kính gửi: Bà Trần Thị Q).

(6) Ô thứ nhất ghi số thụ lý, ô thứ hai ghi năm thụ lý và ô thứ ba nếu là tranh chấp về dân sự thì ghi “DS”; nếu là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thì ghi “HNGĐ”; nếu là tranh chấp về kinh doanh, thương mại thì ghi “KDTM”; nếu là tranh chấp về lao động thì ghi “LĐ” (ví dụ: số 18/2017/TLST-HNGĐ).

(7) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(8), (9) và (10) Nếu là cá nhân, thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của người khởi kiện; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức khởi kiện (ghi theo đơn khởi kiện).

(11) Ghi cụ thể những vấn đề mà người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết.

(12) Trường hợp vụ án được thụ lý theo thủ tục rút gọn thì ghi: “Vụ án được thụ lý theo thủ tục rút gọn”.

(13) Ghi cụ thể tên những tài liệu, chứng cứ của người khởi kiện gửi kèm theo đơn khởi kiện.

(14) Nếu là cá nhân, thì tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị như hướng dẫn tại điểm (2) mà không phải ghi họ tên (ví dụ: Thông báo cho Ông được biết; Thông báo cho Bà được biết); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó như hướng dẫn tại điểm (2).